

Phụ lục 08
BẢNG GIÁ ĐẤT PHƯỜNG THỚI SƠN

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-HĐND ngày tháng năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)*

A. ĐẤT Ở

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

TT	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
*	Các tuyến Quốc lộ, Tỉnh lộ, hương lộ		
1	Quốc lộ 91: Từ Cầu Trà Sư đến Cầu Tha La	980	
2	Đường tỉnh 948: Từ ranh Nhà Bàng đến ranh xã An Cư	216	
3	Đường tránh tỉnh lộ 948 (suốt tuyến)	825	
4	Đường tỉnh 955A		
	- Từ ranh phường Tịnh Biên đến ngã 3 Cây Mít	980	
	- Từ ngã 3 Cây Mít đến ranh phường Vĩnh Tế	399	
5	Đường Nguyễn Thị Định (nối dài)		
	- Từ ranh Nhà Bàng đến ranh phường Thới Sơn(cũ)	360	
	- Từ đường Dương Văn Hảo đến ranh phường Thới Sơn(cũ)	390	
6	Đường Nguyễn Thị Định (cầu Hội Đồng): Từ đường Trà Sư (Quốc lộ 91) đến đường Dương Văn Hảo	910	
7	Hương lộ 7		
	- Từ đường tỉnh 948 đến hết ranh Nhà Bàng	966	
	- Từ UBND phường đến hết ranh trường Tiểu học “A” Thới Sơn	520	
	- Từ ranh Nhà Bàng đến ranh Trung tâm hành chính phường	455	
	- Từ ranh trung tâm chợ đến đường Lâm Vô (nối dài)	455	
8	Hương lộ 8		
	- Từ UBND phường đến ngã 3 Cây Mít	980	
	- Từ UBND phường đến ngã 3 đường Hòa Hưng	665	
	- Từ ngã 3 lộ Hòa Hưng đến đường tỉnh 955A	240	
9	Hương lộ 9		
	- Từ Nguyễn Sinh Sắc đến ranh phường Tịnh Biên	260	
	- Từ ngã 4 Hương lộ 8 đến ranh phường Tịnh Biên	240	
10	Hương lộ 9 nối dài		
	- Từ ngã 4 Hương lộ 8 đến ranh Nhà Bàng	180	
	- Từ ngã 3 đường Lương Văn Viễn đến ranh Nhơn Hưng	260	

TT	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
*	Các tuyến đường liên xã, trục xã		
11	Đường Hòa Hưng		
	- Từ Hương lộ 8 đến ranh Nhà Bàng	120	
	- Từ ngã 3 Trạm bơm Hợp tác xã Hòa Hưng đến ranh Nhơn Hưng	130	
12	Đường Hào Sển(suốt tuyến) - Đường Cống ranh(suốt tuyến) - Đường đình Nhơn Hưng(suốt tuyến)	120	
13	Đường Nam Hưng : Từ Hương lộ 8 đến đường Hào Sển	120	
14	Đường Hòa Thạnh : Đường Đình - Ngã 3 đường Hào Sển	120	
15	Đường Trung Hưng : Từ Hương lộ 9 nối dài đến đường Xóm Mới	120	
16	Đường Tây Hưng : Từ Hương lộ 9 đến đường Hòa Thạnh	120	
17	Đường Nhơn Tâm : Từ đường Trung Hưng đến đường Đông Hưng	120	
18	Đường Nguyễn Sinh Sắc (Hương lộ 8)		
	- Từ Đầu chợ đến biên trên đường vào Huyện đội (cũ)	4.200	
	- Từ biên trên đường Thị đội đến đường vòng Núi Trà Sư	2.520	
	- Từ biên trên đường vòng Núi Trà Sư đến ranh Nhơn Hưng	1.500	
19	Đường Anh Vũ Sơn (Đường tỉnh 948)		
	- Từ Trụ điện số 2/232.1 đến biên đầu ngã 3 Thới Sơn	5.040	
	- Từ ngã 3 Thới Sơn đến ranh phường Thới Sơn	2.520	
20	Đường Trà Sư (Quốc lộ 91)		
	- Từ Đầu đường 30/4 đến chợ Nhà Bàng	5.040	
	- Từ Chợ Nhà Bàng đến hết ranh Chùa 9 Tầng	4.200	
	- Từ hết ranh Chùa 9 Tầng đến ranh phường Tịnh Biên	3.360	
	Từ đầu Đường 30/4 đến Cầu Trà Sư	6.384	
21	Đường 30/4 : Từ đường Trà Sư đến UBND phường	4.200	
22	Đường Dương Văn Hảo (Lộ Thới Hòa 2)		
	- Từ đầu đường Đoàn Minh Huyền (Hương lộ 7) đến Cổng trường Tiểu học “A” Nhà Bàng	3.360	
	- Từ Cổng trường Tiểu học “A” Nhà Bàng đến đường Trà Sư	2.520	
23	Đoàn Minh Huyền (Hương lộ 7): Từ ngã 3 Thới Sơn đến hết ranh Trạm xá Nhà Bàng	2.520	
24	Đường Sơn Đông (Lộ Thới Hòa 2): Từ ngã 3 Đường Dương Văn Hảo đến Văn phòng Khóm Sơn Đông	2.520	
25	Đường vào bệnh viện : Từ ngã 5 Đường Sơn Đông đến cổng trước Bệnh viện	1.500	

TT	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
26	Đường Lê Hồng Phong (Cầu Chùa): Từ đường Trà Sư (Quốc lộ 91) đến đường Dương Văn Hào	910	
27	Đường Hải Thượng Lãn Ông : Từ đường Trà Sư (Quốc lộ 91) đến ngã 5 Đường Sơn Đông (Lộ Thới Hòa 2)	910	
28	Đường Bàu Mướp		
	- Từ đường Trà Sư (Quốc lộ 91) đến Văn phòng Khóm Sơn Đông	910	
	- Từ Hương lộ 7 đến nhà Ông Nguyễn Văn Em (tờ 51, thửa 106) về hướng Miếu Bàu Mướp	966	
	- Từ ranh Trung tâm hành chính phường đến ranh Nhà Bàng	120	
	- Từ Cổng Bảy Cự đến ranh Thới Sơn	260	
	- Từ văn phòng Khóm Sơn Đông Nhà Bàng đến Cổng Bảy Cự	650	
29	Đường Lương Văn Viễn (Đường Hòa Hưng): Từ đường Trà Sư (Quốc lộ 91) đến ngã 3 Trạm bơm Hợp tác xã Hòa Hưng	390	
30	Đường Linh Quỳnh : Từ đường Trà Sư (Quốc lộ 91) đến Chùa Quan Âm	390	
31	Đường Tây Trà Sư		
	- Từ ngã 4 đường Bàu Mướp đến ngã 3 Bến Bò	390	
	- Từ ranh Nhà Bàng đến ranh xã An Cư	120	
	- Từ ngã 3 Bến Bò đến ranh Thới Sơn	130	
32	Đường Hải Thượng Lãn Ông : Từ ngã 5 Đường Sơn Đông đến cổng sau Bệnh viện	650	
33	Đường Xóm Mới		
	- Từ đường Hòa Hưng đến ranh Nhơn Hưng	156	
	- Từ Hương lộ 8 đến ranh Nhà Bàng	120	
34	Đường D4: Từ đường Hòa Hưng đến đường Trà Sư	390	
35	Đường Sơn Tây 1		
	- Từ ranh phường Thới Sơn đến đường Bàu Mướp	390	
	- Từ đường Hương lộ 7 đến đường Bàu Mướp	120	
36	Đường Sơn Tây 2 : Từ đường Hương lộ 7 đến đường Bàu Mướp	120	
37	Đường Lâm Vô nổi dài : Từ đường Hương lộ 7 (ranh Văn Giáo) đến đường Tỉnh 948	300	
38	Đường Lộ Ngang		
	- Từ Hương lộ 7 đến hết ranh chùa Phước Điền	120	
	- Từ ranh chùa Phước Điền đến đường Tây Trà Sư	120	
39	Đường Đình Thới Sơn : Từ Hương lộ 7 đến đường Tỉnh 948	120	
40	Đường Ô Sâu : Từ đường Tỉnh 948 đến ranh phường Tịnh Biên	120	

TT	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
41	Đường Gò Cây Tung: Từ đường Bàu Mướp đến đường Lộ Ngang	300	
42	Đường Bến Lâm Vồ: Từ đường Gò Cây Tung đến đường Tây Trà Sư	300	
43	Đường vòng chân Núi Két (suốt tuyến)	330	
44	Đường Sơn Tây - Thới Thuận (suốt tuyến)	330	
45	Đường Đông Trà Sư: Từ Quốc lộ 91 đến đường Tỉnh 955A	798	
*	Dự án, khu dân cư		
46	- Khu vực chợ (2 dãy phố): Đoạn đường Trà Sư (Quốc lộ 91) đến đường Dương Văn Hảo (Lộ Thới Hòa 2)	7.560	
47	- Các đường khu dân cư Tây Hưng	798	
48	- Tuyến dân cư Nam Quốc lộ 91 (suốt tuyến)	300	
*	Các tuyến đường nội ô KDC Núi Két		
49	- Tuyến trục chính	1.000	
50	- Các tuyến nhánh	800	
*	Chợ Thới Sơn		
51	- Hương lộ 7 (UBND phường đến cổng Trạm y tế Phường Thới Sơn (hướng về xã An Cư))	650	
52	- Các dãy nhà đối diện nhà lồng chợ	520	
53	Tuyến dân cư Lý Thị Cầm (<i>Suốt tuyến</i>)	300	
*	Các tuyến đường khác		
54	Các tuyến đường khác có nền đường $\geq 3\text{m}$ được trải bê tông hoặc nhựa	210	
55	Các tuyến đường khác có nền đường $< 3\text{m}$ được trải bê tông hoặc nhựa	160	
56	Các tuyến đường còn lại	110	

B. ĐẤT NÔNG NGHIỆP*Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²*

TT	Loại đất		Giá đất			Ghi chú
			Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	
1	Đất trồng cây hàng năm, đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản					
a	Giới hạn khu vực	- Phía Đông giáp Kênh Trà Sư (từ biên đầu mương dẫn vào hồ Xí nghiệp Điện nước - ngã 3 đường Tây Trà Sư - Bến Bò). - Phía Tây giáp ranh Phường An Phú (Quốc lộ 91). - Phía Nam: hết ranh Trạm Y tế Nhà Bàng - Tuyến dân cư Thới Hòa 2. - Phía Bắc giáp đường vòng Núi Trà Sư (ngã 3 trường tiểu học “C” Nhà Bàng) đến biên ranh Phường Nhơn Hưng.	78			
b	Quốc lộ 91	Suốt tuyến (Ngoài giới hạn khu vực)	65	52		
c	Đường tỉnh 948	Suốt tuyến (Ngoài giới hạn khu vực)	52	46		
d	Đường giao thông, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp 1, 2) (Ngoài giới hạn khu vực)	Ven kênh Trà Sư, Tây Trà Sư	52	46		
		Đường Xóm Mới	52	46		
		Đường giao thông, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp 1, 2)	52	46		
e	Tiếp giáp với các khu vực, kênh còn lại		31			
2	Đất trồng cây lâu năm					
a	Giới hạn khu vực	- Phía Đông giáp Kênh Trà Sư (từ biên đầu mương dẫn vào hồ Xí nghiệp Điện nước - ngã 3 đường Tây Trà Sư - Bến Bò).- Phía Tây giáp ranh Phường An Phú (Quốc lộ 91).- Phía Nam: hết ranh Trạm Y tế Nhà Bàng - Tuyến dân cư Thới Hòa 2.- Phía Bắc giáp đường vòng Núi Trà Sư (ngã 3 trường tiểu học “C” Nhà Bàng) đến biên ranh Phường Nhơn Hưng.	79			
b	Quốc lộ 91	Suốt tuyến (Ngoài giới hạn khu vực)	79	59		
c	Đường tỉnh 948	Suốt tuyến (Ngoài giới hạn khu vực)	59	51		

TT	Loại đất		Giá đất			Ghi chú
			Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	
d	Đường giao thông, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp 1, 2) (Ngoài giới hạn khu vực)	Ven kênh Trà Sư, Tây Trà Sư	52	46		
		Đường Xóm Mới	52	46		
		Đường giao thông, đường liên xã, giao thông thủy (kênh cấp 1, 2)	52	46		
e	Tiếp giáp với các khu vực, kênh còn lại		46			
3	Đất rừng		15			